| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẠ LONG**<br>**TỈNH QUẢNG NINH**<br>Số: 12/2025/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**<br>*Hạ Long, ngày 17 tháng 01 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ khoản 2 Điều 5; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 và Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 338/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Trần Thị H, sinh năm 1992 và anh Lê Văn T, sinh năm 1992; Cùng nơi cư trú: Tổ 70, khu 6, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Lê Văn T đăng ký kết hôn ngày 23/6/2014 tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 11 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi vã, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2023 đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc, cuộc sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, do đó hai bên đã thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Trần Thị H và anh Lê Văn T có 02 người con chung là Lê Hoàng N, sinh ngày 14/5/2015 và Lê Hoàng Thiện Nhân, sinh ngày 26/9/2019. Chị Trần Thị H và anh Lê Văn T cùng thống nhất anh Lê Văn T trực tiếp nuôi hai người con chung cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Trần Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Chị Trần Thị H và anh Lê Văn T trình bày tự thoả thuận nên cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Trần Thị H và anh Lê Văn T cùng thống nhất anh Lê Văn T sẽ là người chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/01/2025 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Lê Văn T.

- Về con chung: Công nhận thỏa thuận về con chung, anh Lê Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung Lê Hoàng N, sinh ngày 14/5/2015 và Lê Hoàng Thiện Nhân, sinh ngày 26/9/2019 kể từ tháng 01/2025 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi), chị Trần Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Tú.

Chị Trần Thị H có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con chung làm ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị H và anh Lê Văn T cùng thống nhất tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Văn T tự nguyện chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí anh Tú đã nộp theo biên lai thu tiền số 00001575 ngày 27/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, anh Tú đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKS TP Hạ Long;
- UBND xã Thống Nhất,
Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- THA DS TP Hạ Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- VKS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Mạnh Hùng**